

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG

1. CHƯƠNG TRÌNH: _____

3. QUẬN: _____

2. TIỂU BANG: _____

4. HỢP ĐỒNG SỐ: _____

Nội dung sau đây được trình bày chiếu theo qui định của Đạo Luật Bảo Vệ Thông Tin Riêng Tư ban hành năm 1974 (5 USC 552a) và Đạo Luật Giảm Bớt Giấy Tờ ban hành năm 1995, bản tu chính. Thẩm quyền cho phép yêu cầu cung cấp thông tin sau đây là 7 CFR 631(GPCP); 7 CFR 632 (RAMP); 7 CFR 634 (RWCP); 7 CFR 636 (WHIP); 7 CFR 702 (CRSCP); 7 CFR 752 (WBP); 7 CFR 631 và 702 (IEQIP). Thông tin sẽ được sử dụng để thông báo cho bên tham gia chương trình về dấu hiệu vi phạm thỏa thuận hoặc hợp đồng. Thông tin này có thể được cung cấp cho các cơ quan khác, IRS, Bộ Tư Pháp, hoặc các cơ quan thi hành luật pháp khác của Tiểu Bang và Liên Bang, và theo lệnh của tòa án, quan tòa, hoặc tòa hành chính. Qui định của các điều luật dân sự và hình sự về gian lận, bao gồm 18 USC 286, 287, 371, 641, 651, 1001; 15 USC 714m, và 31 USC 372, có thể được áp dụng cho thông tin cung cấp

5 a. TÊN VÀ ĐỊA CHỈ CỦA NGƯỜI THAM GIA HIỆN TẠI: _____

5 b. TÊN VÀ ĐỊA CHỈ CỦA NGƯỜI THAM GIA MỚI: _____

Người ký tên dưới đây theo đây chứng nhận người hiện đang tham gia đã chuyển nhượng cho người tham gia mới quyền hạn và quyền lợi sau đây trong khu đất trình bày trong hợp đồng ghi trên

Qua việc chuyển nhượng này, các bên đồng ý:

1. Người tham gia mới đồng ý tuân thủ mọi điều khoản và điều kiện của hợp đồng ghi trên.
2. Người tham gia mới đồng ý rằng quyền nhận các khoản đồng trả chi phí hoặc trợ cấp khác theo hợp đồng ghi trên sẽ tương tự như các quyền của người tham gia hiện tại.
3. Cơ Quan Bảo Vệ Tài Nguyên Thiên Nhiên đồng ý cung cấp khoản đồng trả chi phí và trợ cấp khác cần thiết cho người tham gia hiện tại và người tham gia mới theo hợp đồng ghi trên. Khoản đồng trả chi phí và trợ cấp cung cấp theo hợp đồng chuyển nhượng này sẽ theo đúng các qui chế và nội qui hiện hành của chương trình.

6 a. Chữ ký của Người tham gia hiện tại: _____

6 b. Ngày: _____

6 c. Số An Sinh Xã Hội hoặc Mã Số Thuế nếu thích hợp: _____

7 a. Chữ ký của Người tham gia mới: _____

7 b. Ngày: _____

7 c. Số An Sinh Xã Hội hoặc Mã Số Thuế nếu thích hợp: _____

8. NGƯỜI PHÊ CHUẨN:

8 a. Chữ ký của Viên Chức Ký Hợp Đồng: _____

8 b. Ngày: _____

**PHẦN TRÌNH BÀY VỀ NGHĨA VỤ
CÔNG CỘNG**

Chiếu theo Đạo Luật Giảm Bớt Giấy Tờ ban hành năm 1995, bất kỳ cơ quan nào đều không được phép tiến hành hoặc tài trợ việc thu thập thông tin, và một người không bắt buộc phải hồi âm yêu cầu thu thập thông tin trừ khi cơ quan đó đưa ra số kiểm soát OMB hợp lệ. Số OMB hợp lệ cho trường hợp thu thập thông tin này là 0578-0013. Thời gian cần để hoàn tất việc thu thập thông tin này ước tính trung bình là 49.5 phút cho mỗi phần trả lời, kể cả thời gian đọc hướng dẫn, tìm kiếm các nguồn dữ liệu hiện tại, thu thập và duy trì các dữ liệu cần, và điền cũng như xem lại phần thu thập thông tin.

**TUYÊN BỐ KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI
XỬ**

Ủy Ban Cơ Hội Nông Nghiệp Hoa Kỳ (USDA) nghiêm cấm phân biệt đối xử trong tất cả các chương trình và hoạt động vì lý do sắc tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tuổi, tình trạng khuyết tật, và giới tính, nếu thích hợp (bao gồm cả nhận dạng giới hạn và thể hiện giới tính), tình trạng hôn nhân, hoàn cảnh gia đình, tình trạng nuôi con, tôn giáo, xu hướng tính dục, quan điểm chính trị, thông tin di truyền, trả thù, hoặc vì toàn bộ hoặc một phần thu nhập là từ chương trình trợ cấp chính phủ. (Không phải tất cả các căn cứ phân biệt đối xử bị cấm đều áp dụng cho tất cả các chương trình.) Người khuyết tật cần phương tiện thay thế khác để tiếp cận thông tin về chương trình (chữ nổi Braille, bản in khổ lớn, băng âm thanh v.v...) nên liên lạc với Trung tâm TARGET của USDA tại số (202) 720-2600 (tiếng nói và TDD). Để gửi khiếu nại về Phân Biệt Đối Xử, viết thư tới USDA, Director, Office of Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW., Washington, DC 20250-9410, hoặc gọi số (800) 795-3272 (tiếng nói) hoặc (202) 720-6382 (TDD). USDA là hãng sở và cơ quan cung cấp cơ hội công bằng.

Hợp Đồng Chuyển Nhượng

PHẦN TRÌNH BÀY VỀ NGHĨA VỤ OMB

Các Cơ Quan Liên Bang không được phép tiến hành hoặc tài trợ việc thu thập thông tin, và một người không bắt buộc phải phản hồi việc thu thập thông tin trừ khi cơ quan đó đưa ra số kiểm soát OMB hợp lệ. Nghĩa vụ báo cáo công khai đối với trường hợp thu thập thông tin này ước tính trung bình là 49.5 phút cho mỗi phần trả lời, kể cả thời gian đọc hướng dẫn, tìm kiếm các nguồn dữ liệu hiện tại, thu thập và duy trì các dữ liệu cần, và điền cũng như xem lại phần thu thập thông tin. Gửi nhận xét về mức ước tính này hoặc bất kỳ vấn đề nào khác liên quan đến trường hợp thu thập thông tin này, kể cả gợi ý về cách giảm bớt nghĩa vụ này, tới cho Bộ Nông Nghiệp, Viên Chức Xác Minh, OIRM (OMB số 0578-0013), Stop 7630, Washington, D.C. 20250-7630.